

BÀN VỀ CON ĐƯỜNG VÀ NIÊN ĐẠI PHẬT GIÁO DU NHẬP VÀO VIỆT NAM – Ý NGHĨA ĐỐI VỚI GIÁO DỤC HIỆN NAY

Nguyễn Văn Thế
Trường Đại học Phan Thiết

Tóm tắt: Phật giáo là tôn giáo hình thành ở Ấn Độ cổ đại, có ảnh hưởng sâu rộng đến văn hóa, tư tưởng và đời sống tinh thần của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Khoảng thế kỷ I, Phật giáo du nhập vào nước ta thông qua đường biển và đường bộ, cùng với các hoạt động giao thương và truyền giáo của thương nhân, tăng sĩ Ấn Độ. Giáo lý nhân văn của Phật giáo với tinh thần từ bi, trí tuệ đã nhanh chóng hòa nhập với tín ngưỡng bản địa, trở thành nền tảng tư tưởng quan trọng trong đời sống tinh thần và hệ thống giáo dục truyền thống Việt Nam. Việc tìm hiểu về con đường và niên đại du nhập của Phật giáo không chỉ có ý nghĩa lịch sử mà còn góp phần định hướng giáo dục đạo đức, nhân cách cho thế hệ trẻ trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

Từ khóa: Phật giáo, du nhập, giáo dục

DISCUSSING THE PATHWAYS AND PERIODS OF BUDDHISM'S INTRODUCTION INTO VIETNAM – SIGNIFICANCE FOR CONTEMPORARY EDUCATION

Nguyen Van The
Phan Thiet University

Abstract: Buddhism, a religion that originated in ancient India, has exerted profound influence on the culture, thought, and spiritual life of many nations, including Vietnam. Around the 1st century, Buddhism entered Vietnam through both maritime and overland routes, accompanying trade activities and missionary efforts of Indian merchants and monks. With its humanistic teachings centered on compassion and wisdom, Buddhism quickly integrated with indigenous beliefs, becoming an important ideological foundation in the spiritual life and traditional educational system of Vietnam. Exploring the pathways and periods of Buddhism's introduction is not only of historical significance but also provides valuable guidance for shaping moral and character education for younger generations in today's context of globalization and integration.

Keywords: Buddhism, introduction, education

Nhận bài: 15/07/2025

Phản biện: 16/08/2025

Duyệt đăng: 20/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phật giáo, do Thái tử Tất Đạt Đa (Siddhartha Gautama) sáng lập vào thế kỷ VI TCN tại Ấn Độ, đã lan tỏa ra nhiều quốc gia châu Á, để lại ảnh hưởng sâu rộng về văn hóa, nghệ thuật, chính trị và đặc biệt là giáo dục.

Ở Việt Nam, Phật giáo du nhập từ rất sớm, hòa nhập với tín ngưỡng bản địa và trở thành một trong những yếu tố nền tảng của đời sống tinh thần dân tộc. Trong suốt chiều dài lịch sử, Phật giáo không chỉ là tôn giáo mà còn là nguồn tri thức và đạo lý, góp phần quan trọng vào giáo dục con người Việt Nam, từ đạo đức cá nhân, tinh thần cộng đồng, đến tư duy về hòa bình và lòng yêu nước.

Nghiên cứu con đường và niên đại du nhập của Phật giáo giúp hiểu rõ hơn về nguồn gốc văn hóa dân tộc, đồng thời cung cấp cơ sở khoa học cho việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và bản sắc văn hóa cho thế hệ trẻ. Điều này đặc biệt cần thiết trong bối cảnh toàn cầu hóa, khi các giá trị truyền thống dễ bị mai một.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Niên đại Phật giáo du nhập vào Việt Nam

Các tư liệu lịch sử và khảo cổ học cho thấy Phật giáo chắc chắn du nhập vào Việt Nam từ thế kỷ I sau Công nguyên, với Luy Lâu (nay thuộc Bắc Ninh) là trung tâm Phật giáo sớm nhất. Tại đây đã hình thành tăng đoàn, dịch thuật nhiều kinh điển, trở thành nơi giao lưu tôn giáo và văn hóa. Một số giả thuyết còn cho rằng Phật giáo có mặt trước Công nguyên, dựa vào truyền thuyết Chử Đồng Tử – Tiên Dung và thông tin về các phái đoàn truyền giáo thời vua A Dục. Ngoài ra, các chứng cứ khảo cổ như bia Võ Cảnh ở Nha Trang, hay việc người Việt trồng hoa Uất Kim Hương để cúng Phật vào khoảng năm 100 SCN càng khẳng định sự hiện diện sớm và sâu rộng của Phật giáo.

Từ thế kỷ II–III, Phật giáo phát triển mạnh mẽ với sự xuất hiện của các nhân vật nổi bật như Mâu Tử, Khương Tăng Hội, Ma Ha Kỳ Vực, góp phần định hình tư tưởng, văn hóa và đời sống tinh thần của người Việt. Giáo lý từ bi, trí tuệ và hòa hợp của Phật giáo hòa nhập với tín ngưỡng bản địa,

nh nhanh chóng trở thành nền tảng giáo dục đạo đức truyền thống.

Việc xác định niên đại Phật giáo du nhập vào Việt Nam giúp giáo dục lịch sử – văn hóa, cho học sinh thấy rõ dân tộc ta đã giao lưu quốc tế từ rất sớm, hình thành bản sắc riêng qua tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Các tư liệu lịch sử và truyền thuyết như Chử Đồng Tử – Tiên Dung có thể được sử dụng trong giảng dạy Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân, khơi gợi lòng tự hào dân tộc và tư duy phản biện khi phân tích sự khác biệt giữa truyền thuyết và hiện thực lịch sử.

Giáo lý Phật giáo với tinh thần từ bi, nhân ái có thể tích hợp vào giáo dục đạo đức và kỹ năng sống, giúp học sinh hình thành phẩm chất yêu thương, chia sẻ, biết sống hòa hợp với cộng đồng.

Đây cũng là cơ sở để phát triển các hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, như tổ chức tham quan di tích Luy Lâu, tìm hiểu về ảnh hưởng của Phật giáo qua kiến trúc, nghệ thuật và phong tục.

2.2. Con đường Phật giáo du nhập vào Việt Nam

Phật giáo du nhập vào Việt Nam thông qua hai con đường chính, đó là đường biển và đường bộ, gắn liền với hoạt động giao thương, trao đổi văn hóa giữa các quốc gia trong khu vực. Đây là quá trình phản ánh vị trí địa lý đặc biệt quan trọng của Việt Nam trong mạng lưới giao lưu quốc tế thời cổ đại, đồng thời để lại nhiều giá trị quý báu cho công tác giáo dục hiện nay.

Thứ nhất, con đường biển. Việt Nam với đường bờ biển dài, nằm trên tuyến hàng hải nối liền Ấn Độ – Đông Nam Á – Trung Hoa, là địa điểm thuận lợi để các đoàn thương thuyền dừng chân. Từ đầu Công nguyên, các thương nhân Ấn Độ đã lợi dụng gió mùa Tây Nam để sang phương Đông buôn bán hương liệu, vải vóc, đá quý... Trong những chuyến hải hành này, họ mang theo tượng Phật, kinh điển và các nghi lễ thờ cúng. Đi cùng các thương nhân thường có các nhà sư Ấn Độ, vừa cầu bình an cho đoàn thuyền, vừa trực tiếp giảng dạy, truyền bá giáo lý khi dừng chân tại các vùng đất mới. Chính từ điều kiện đó, trung tâm Phật giáo Luy Lâu (Bắc Ninh) ra đời, trở thành một trong những trung tâm Phật giáo sớm và phát triển nhất khu vực Đông Nam Á, thậm chí trước cả nhiều khu vực ở Trung

Quốc. Tại đây, các tăng sĩ đã tiến hành dịch thuật kinh điển, tổ chức tăng đoàn, làm nền tảng cho sự lan tỏa và phát triển của Phật giáo ở Việt Nam và các nước lân cận.

Thứ hai, con đường bộ. Bên cạnh đường biển, Phật giáo còn theo các tuyến giao thông bộ mà nổi bật là một nhánh của Con đường Tơ lụa. Tuyến đường này xuất phát từ vùng Đông Bắc Ấn Độ và Trung Á, đi qua Miến Điện, Lào, Thái Lan rồi đến miền Trung và miền Bắc Việt Nam. Các thương nhân và tăng sĩ thường di chuyển dọc theo các con sông lớn như sông Mê Kông, sông Hồng, sông Đà để thuận tiện cho việc vận chuyển hàng hóa và truyền bá tín ngưỡng. Nhờ con đường này, Phật giáo không chỉ tập trung ở các đô thị ven biển mà còn lan tỏa sâu rộng vào các vùng nội địa, miền núi, góp phần hình thành các cộng đồng Phật giáo đa dạng và bền vững hơn.

Quá trình du nhập Phật giáo qua hai con đường trên không chỉ có ý nghĩa lịch sử mà còn mang nhiều giá trị giáo dục quan trọng. Trước hết, nó giúp giáo dục lịch sử – văn hóa và lòng tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ. Việc tìm hiểu quá trình này giúp học sinh nhận thức rằng Việt Nam không phải là quốc gia bị cô lập, mà từ rất sớm đã tham gia vào mạng lưới giao thương và giao lưu văn hóa khu vực và quốc tế. Phật giáo khi đến Việt Nam đã hòa nhập với tín ngưỡng bản địa, hình thành nên bản sắc riêng, điều này góp phần nâng cao ý thức giữ gìn và phát huy di sản văn hóa của dân tộc. Thông qua những bài học Lịch sử, Địa lý hay Giáo dục công dân, giáo viên có thể khơi dậy ở học sinh lòng tự hào dân tộc, đồng thời củng cố ý thức trách nhiệm với cộng đồng.

Bên cạnh đó, việc tìm hiểu hai con đường du nhập Phật giáo còn góp phần phát triển tư duy phản biện và năng lực nghiên cứu của học sinh. Trong quá trình học tập, các em được tiếp cận với nhiều nguồn tư liệu khác nhau như truyền thuyết, văn bản lịch sử, kết quả khảo cổ. Việc phân tích, so sánh, đánh giá độ tin cậy của các tư liệu này giúp học sinh rèn luyện kỹ năng phân tích và tổng hợp thông tin, đồng thời phát triển tư duy phản biện – một kỹ năng thiết yếu trong giáo dục hiện đại. Đây cũng là cơ hội để đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng học sinh tự tìm hiểu và khám phá, thay vì chỉ tiếp nhận kiến thức thụ động.

Hơn nữa, Phật giáo khi truyền vào Việt Nam đã mang theo những giá trị nhân văn sâu sắc, đặc biệt là tinh thần từ bi, yêu thương, hòa hợp. Những giá trị này có thể được tích hợp vào giáo dục đạo đức và kỹ năng sống, giúp học sinh hình thành phẩm chất nhân ái, biết sẻ chia, yêu thương và hợp tác. Trong bối cảnh hiện đại, giáo lý Phật giáo còn có thể ứng dụng trong các hoạt động rèn luyện chánh niệm và thiền định trong trường học, giúp học sinh giảm căng thẳng, tăng khả năng tập trung và nâng cao năng lực tự điều chỉnh cảm xúc. Điều này đặc biệt phù hợp với yêu cầu giáo dục toàn diện, chú trọng phát triển cả trí tuệ và đời sống tinh thần của học sinh.

Ngoài ra, các di tích gắn liền với quá trình du nhập Phật giáo như trung tâm Luy Lâu, chùa Dâu, hay các thương cảng cổ có thể trở thành địa điểm học tập thực tế giàu giá trị. Giáo viên có thể tổ chức các hoạt động trải nghiệm như tham quan, tìm hiểu, tái hiện hành trình giao thương cổ đại, giúp học sinh học tập qua trải nghiệm trực quan và sinh động. Đây là hình thức dạy học gắn kiến thức sách vở với thực tiễn, phù hợp với định hướng đổi mới giáo dục hiện nay và Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Cuối cùng, việc nghiên cứu các con đường du nhập Phật giáo còn góp phần giáo dục tư duy hội nhập quốc tế cho học sinh. Lịch sử cho thấy Việt Nam từ rất sớm đã có tinh thần cởi mở, sẵn sàng tiếp nhận tinh hoa văn hóa thế giới nhưng đồng thời cũng biết chắt lọc, sáng tạo để giữ gìn bản sắc riêng. Đây là bài học quý báu trong thời kỳ toàn cầu hóa, giúp học sinh hiểu rõ nguyên tắc “hòa nhập nhưng không hòa tan”, sẵn sàng tiếp thu tri thức và kỹ năng mới nhưng vẫn bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

Như vậy, việc tìm hiểu con đường Phật giáo du nhập vào Việt Nam không chỉ có ý nghĩa trong việc làm sáng tỏ lịch sử tôn giáo mà còn là cơ sở quan trọng để xây dựng nền giáo dục hiện đại, vừa gìn giữ bản sắc dân tộc, vừa trang bị cho thế hệ trẻ những phẩm chất và năng lực cần thiết để hội nhập và phát triển trong bối cảnh toàn cầu hóa.

2.3. Khuyến nghị đối với giáo dục

Nghiên cứu con đường và niên đại Phật giáo du nhập vào Việt Nam không chỉ có ý nghĩa về mặt lịch sử và văn hóa, mà còn mang nhiều giá trị

định hướng cho giáo dục hiện đại. Phật giáo, với triết lý từ bi, trí tuệ và hòa hợp, có thể trở thành nguồn cảm hứng để xây dựng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống và giáo dục công dân, phù hợp với mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thông qua những câu chuyện lịch sử về sự du nhập và phát triển của Phật giáo, học sinh có thể hiểu sâu hơn về quá trình giao lưu văn hóa quốc tế, hình thành lòng tự hào dân tộc, đồng thời rèn luyện tư duy phản biện và khả năng hội nhập toàn cầu.

Để phát huy tối đa giá trị này, bài nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị đối với giáo dục như sau:

Tích hợp kiến thức Phật giáo vào chương trình giảng dạy: Trong các môn học như Lịch sử, Địa lý, Ngữ văn, Giáo dục công dân, giáo viên có thể lồng ghép nội dung về quá trình Phật giáo du nhập, những ảnh hưởng về văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật và đạo đức. Các câu chuyện dân gian, truyền thuyết liên quan đến Phật giáo như Chử Đồng Tử – Tiên Dung có thể được khai thác để giáo dục về lòng nhân ái, ý chí vươn lên, sự hòa hợp và khoan dung.

Phát triển hoạt động trải nghiệm và giáo dục địa phương: Tổ chức tham quan các di tích Phật giáo tiêu biểu như chùa Dâu, chùa Bút Tháp, trung tâm Luy Lâu để học sinh được trải nghiệm trực tiếp, giúp bài học trở nên sinh động và khắc sâu kiến thức. Xây dựng các dự án học tập như tái hiện hành trình giao thương cổ đại, mô phỏng hoạt động truyền giáo của các tăng sĩ để học sinh vừa học vừa thực hành, phát triển kỹ năng hợp tác và sáng tạo.

Giáo dục đạo đức và kỹ năng sống thông qua giáo lý Phật giáo: Ứng dụng tư tưởng từ bi, vị tha và hòa hợp của Phật giáo để xây dựng các chương trình giáo dục đạo đức, khuyến khích học sinh rèn luyện lòng nhân ái, tinh thần sẻ chia và ý thức cộng đồng. Áp dụng thiền chánh niệm trong nhà trường giúp học sinh giảm căng thẳng, nâng cao khả năng tập trung và điều chỉnh cảm xúc, phù hợp với nhu cầu giáo dục toàn diện hiện nay.

Bồi dưỡng tư duy hội nhập và bảo tồn văn hóa: Quá trình Phật giáo du nhập cho thấy Việt Nam từ rất sớm đã mở cửa giao lưu quốc tế. Giáo dục cần khai thác bài học này để trang bị cho học sinh tư duy hội nhập: tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại

nhưng vẫn giữ gìn bản sắc dân tộc. Tăng cường các hoạt động tìm hiểu, bảo tồn di sản văn hóa Phật giáo, coi đó là trách nhiệm của thế hệ trẻ trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Như vậy, Phật giáo không chỉ là tôn giáo mà còn là nguồn lực văn hóa – giáo dục to lớn, có khả năng định hướng đạo đức, tư tưởng và kỹ năng sống cho học sinh trong bối cảnh toàn cầu hóa. Việc nghiên cứu và giảng dạy về quá trình du nhập của Phật giáo sẽ góp phần xây dựng một nền giáo dục Việt Nam vừa đậm đà bản sắc dân tộc, vừa đáp ứng yêu cầu phát triển hiện đại và hội nhập quốc tế. Đây là con đường để thế hệ trẻ tự tin bước ra thế giới, đồng thời trân trọng và gìn giữ các giá trị văn hóa truyền thống mà cha ông đã hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử.

III. KẾT LUẬN

Phật giáo là một tôn giáo ra đời ở Ấn Độ cổ đại, với hệ thống giáo lý giàu tính nhân văn và giá trị đạo đức sâu sắc. Quá trình du nhập của Phật giáo vào Việt Nam diễn ra sớm, thông qua cả đường biển và đường bộ, trong đó trung tâm Luy Lâu trở thành điểm khởi đầu quan trọng, đóng vai trò nền tảng cho sự phát triển và lan tỏa của Phật giáo ở khu vực Đông Nam Á. Nhờ tính chất hòa nhập, Phật giáo đã sớm thích ứng với tín ngưỡng bản địa như thờ cúng tổ tiên, tín ngưỡng phồn thực, thờ Mẫu, tạo nên bản sắc văn hóa đặc thù của người Việt. Qua hàng nghìn năm, Phật giáo không chỉ trở thành một bộ phận quan trọng của đời sống tinh thần dân tộc, mà còn góp phần hình thành các giá trị đạo đức, tư tưởng, và định hình lối sống của người Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Lang (1992), *Việt Nam Phật giáo sử luận, tập I*, Nxb. Văn học, Hà Nội.
2. Trần Thế Pháp (1960), *Lĩnh nam chí chái*, (bản dịch của Lê Hữu Mục), Nxb. Khai trí, Sài Gòn.
3. Kimura Taiken (1969), *Tiểu thừa Phật giáo tư tưởng luận (Thích Quảng Độ dịch)*, Nxb. Viện đại học Vạn hạnh, Sài Gòn.
4. Lê Mạnh Thát (1972), *Lục độ tập kinh và Lịch sử khởi nguyên dân tộc ta*, Nxb. Tu thư Đại học Vạn hạnh, Sài Gòn.
5. Lê Mạnh Thát (1999), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam, tập I, Từ khởi nguyên đến thời Lý Nam Đế*, Nxb. Thuận hóa, Huế.
6. Mạnh Thát (1982), *Nghiên cứu về Mật Tông*, Tu thư đại học Vạn hạnh, Sài Gòn.
7. Nguyễn Tài Thư (chủ biên) (1998), *Lịch sử Phật giáo Việt Nam*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.